

Trường: THCS NGUYỄN ĐỨC CẢNH

Họ và tên giáo viên:

Tổ: LÝ- HÓA-SINH

Nguyễn Ngọc Thiên Thanh

TÊN BÀI DẠY: TUẦN 24- TIẾT 49 - **BÀI 49: BỘ DƠI- BỘ CÁ VOI**

Môn học/ Hoạt động giáo dục: SINH HỌC; Lớp : 7/1→7/9

Thời gian thực hiện: (số tiết): 45 phút(1 tiết)

I/ BỘ DƠI: Chi trước biến đổi thành cánh, là 1 màng da rộng, mềm, phủ lông mao thưa, nối liền từ cánh đến đuôi.

- Thân ngắn, hẹp nên dơi thay hướng đổi chiều linh hoạt khi bay
- Đuôi ngắn, chân yếu, có tư thế bám vào cành treo ngược cơ thể.
- Đại diện: Dơi ăn sâu bọ, dơi quả.

II/ BỘ CÁ VOI: Cơ thể hình thoi, cổ rất ngắn

- Chi trước biến đổi thành vây bơi dạng bơi chèo. Chi sau tiêu giảm
- Vây đuôi nằm ngang nên bơi bằng cách uốn mình theo chiều dọc.
- Lớp mỡ dưới da rất dày giúp chúng sống ở biển ôn đới và biển lạnh.
- Đại diện: Cá voi xanh, cá heo..

BÀI TẬP (BÀI 49: BỘ DƠI- BỘ CÁ VOI)

CÂU 1: Trình bày đặc điểm cấu tạo của Dơi thích nghi với đời sống bay và đặc điểm cấu tạo của cá voi thích nghi với đời sống ở nước?

CÂU 2: Tại sao Dơi có thể bay trong đêm tối mà không bị va chạm vào các chướng ngại vật?

CÂU 3: Chọn câu đúng nhất

1/ Dơi có khả năng kiếm ăn được vào ban đêm là nhờ

- a/ Tai thính
- b/ Mắt tinh
- c/ Mũi thính
- d/ Cả a,b ,c đúng

2/ Đặc điểm cấu tạo ngoài của cá voi là:

- a/ Răng nhọn, sắc
- b/ Không có răng, chi sau tiêu biến, chi trước là vây bơi, bơi uốn mình theo chiều dọc
- c/ Đuôi ngắn, chi sau nhỏ, yếu
- d/ Câu a, b đúng

3/ Đặc điểm thích nghi với đời sống bay lượn của dơi là

- a/ Cánh rộng
- b/ Chân yếu, cánh mỏng
- c/ Cơ thể thon, cánh rộng
- d/ Cả a. b, c đúng

Trường: THCS NGUYỄN ĐỨC CẢNH

Họ tên giáo viên:

Tổ : Lí – Hóa - Sinh

Nguyễn Ngọc Thiên Thanh

TÊN BÀI DẠY: TUẦN 24- TIẾT 50- BÀI 50: BỘ ĂN SÂU BỘ- BỘ GẶM NHẮM- BỘ ĂN THỊT

Môn học/ Hoạt động giáo dục: **SINH HỌC**; Lớp : 7/1→7/9

Thời gian thực hiện: (số tiết): 45 phút(1 tiết)

	BỘ ĂN SÂU BỘ	BỘ GẶM NHẮM	BỘ ĂN THỊT
ĐẶC ĐIỂM	Các răng đều nhọn Khứu giác phát triển	Thiếu răng nanh Răng cử lớn, sắc, các rang hàm bằng khoảng trống hàm	Răng cửa ngắn, sắc để róc xương Rang nanh lớn, dài, nhọn để xé mồi Răng hàm có mấu lồi đẹp, sắc để cắt, nghiền mồi Ngón chân có vuốt cong, bên dưới có đệm thịt dày nên chạy nhanh
CÁCH BẮT MỒI	Đào bới, tìm mồi	Tìm mồi	Đuổi bắt mồi(chó sói) Rình, vồ mồi(cọp, báo)
ĐẠI DIỆN	Chuột chù, chuột chũi...	Chuột đồng, sóc, nhím, thỏ	Mèo, cọp, báo, gấu, chó sói..

BÀI TẬP : BỘ ĂN SÂU BỌ- BỘ GẶM NHĂM- BỘ ĂN THỊT

CÂU 1: Trình bày đặc điểm cấu tạo của chuột chũi thích nghi với lối sống đào hang trong đất?

CÂU 2: Nêu tập tính bắt mồi của 3 bộ: Bộ ăn sâu bọ, bộ gặm nhấm, bộ ăn thịt

CÂU 3: Chuột được xếp vào bộ nào? Tác hại của chuột là gì?

CÂU 4: Chọn câu đúng nhất

1/ Đặc điểm nào giúp chuột chũi có thể đào hang trong đất?

- a. Mồm dài
- b. Răng nhọn
- c. Chân trước ngắn có bàn rộng, ngón to khỏe
- d. Chân trước dài, có bàn hẹp, ngón to khỏe

2/ Đặc điểm thích nghi với cách rình, vồ mồi của bộ thú ăn thịt là?

- a. Đi bằng ngón hoặc bàn chân có vuốt sắc, đệm thịt dày
- b. Chạy nhanh, dai sức
- c. Bộ răng phát triển đầy đủ
- d. Mắt tinh, nhanh

3/ Hàm chỉ có đôi răng cửa là đặc điểm của bộ?

- a/ Ăn sâu bọ
- b. Ăn thịt
- c. Gặm nhấm
- d. Nhai lại